



VỀ TRÁN CỦA VÂN TRẠCH HOÀ

(Tác phẩm điêu khắc lingodbhavamurti độc đáo của nền nghệ thuật cổ Chăm-pa và Đông Nam Á)

NGÔ VĂN DOANH*

Lời Tòa soạn:

"Trán cửa", chỉ là một hiện vật nhỏ, nhưng hàm chứa một ý nghĩa lớn, liên quan tới tâm hồn chủ nhân, nó là một chứng tích lịch sử không chỉ đẹp riêng về vai trò vật thể, mà còn đọng lại nhiều ý nghĩa mệnh mông thuộc lĩnh vực phi vật thể - Đó là nội dung cơ bản mà tác giả và Ban Biên tập Tạp chí Di sản văn hóa muốn gửi tới bạn đọc.

Trán cửa Vân Trạch Hòa hiện là hiện vật của Bảo tàng Tổng hợp Thừa Thiên Huế, được phát hiện từ đầu những năm 1990 tại khu phế tích tháp Chăm thuộc Vân Trạch Hoà, xã Phong Thu, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Khi được phát hiện, trán cửa chỉ còn non nửa bên trái, bằng đá sa thạch, kích thước khá lớn, hình cung tròn (phần còn lại có chiều cao 79cm, đáy rộng 63cm, dày 19cm). Dù chỉ còn non nửa, nhưng hình phù điêu được thể hiện trên trán cửa còn khá nguyên vẹn. Mảng phù điêu thể hiện một nhân vật nam giới, có 4 tay (2 tay chính và 2 tay phụ nhô ra từ phía

sau của 2 khuỷ tay chính), đang ngồi trên lưng con lợn rừng, trong tư thế chân trái quỳ, chân phải gập, nhô đầu gối lên. Người ngồi trên con lợn quay hẳn phần thân phía trên và đầu sang bên trái để nhìn thẳng ra phía trước (hai chân phía dưới được thể hiện nhìn nghiêng), hai tay chính đưa lên, chắp trước ngực làm động tác tôn kính (anjali), hai tay phụ giơ thẳng lên, với hai bàn tay đang thể hiện động tác gập các ngón lại (có thể bàn tay phải đang làm dấu ban phước - ahayavarada, bàn tay trái kết ấn niêm hoa - katakamukha). Xung quanh người đàn ông có biểu tượng con ốc và mặt trời bay lên ở phía trên đầu, chiếc chùy dài cắm xuống ở phía dưới chân. Qua những biểu tượng (con ốc, vòng tròn mặt trời, chiếc chùy), vật cưỡi (con lợn rừng), có thể dễ dàng nhận ra nhân vật được thể hiện ở phía trái của trán cửa là thần Visnu. Thậm chí, với việc xuất hiện con lợn rừng như vật cưỡi của thần Visnu, chúng ta còn có thể đọc được sự tích về vị thần này mà các tài liệu cổ của Hindu giáo đã nói tới. Đó là sự tích Lingodbhava (Siva - vị thần sinh thực khí).

Trán cửa Vân Trạch Hoà hiện là một trong

* TẠP CHÍ ĐÔNG NAM Á



ba trán cửa đã được phát hiện thuộc nghệ thuật điêu khắc cổ Chămpa thể hiện thần Siva dưới dạng chiếc cột lửa và thường được nhắc tới với cái tên Lingodbhava hay Lingodbhavamurti. Tuy nhiên, về đặc điểm và giá trị nghệ thuật của hai tác phẩm điêu khắc đã được phát hiện trước đây, hiện chúng ta chỉ có thể hình dung qua những giới thiệu sơ lược bằng hình vẽ và một vài dòng khảo tả của các học giả mà thôi - hiện vật đã thất lạc. Đó là trán cửa ở Thạch Phố (tỉnh Thừa Thiên Huế)¹ và trán cửa ở Thủy Triệu (tỉnh Ninh Thuận). Theo J. Boisslier, khi ông viết và in công trình "Nghệ thuật tạc tượng Chămpa" vào những năm đầu thập niên 60 của thế kỷ XX, trán cửa Thủy Triệu đã không còn nguyên vẹn, trán cửa Thạch Phố chưa được khảo cứu và giới thiệu chi tiết. Theo bản vẽ đã được công bố, J. Boisslier mô tả điêu khắc Thạch Phố như sau: "Bệ cái cột mà trong đó xuất hiện Siva là bệ của một linga và đầu của Siva chỉ xuất hiện một mình. Như vậy, chiếc cột lửa nói tới trong văn bản, ở đây, hầu như lẫn lộn với một mukhalinga. Hai vị thần Brahma và Visnu, quỳ ở hai bên cột, chỉ có một đầu gối chạm đất và chắp hai bàn tay ở trước ngực. Brahma, với ba chiếc đầu có thể thấy rõ, đội một jata-mukuta, chỉ có hai cánh tay. Thần quỳ trên một chiếc bệ không thể xác định được, không có vật phụ thuộc trông thấy được; con ngỗng hamsa bay phía trên thần, dựa vào phần trên của chiếc cột. Visnu thì dường như quỳ trên con lợn rừng nằm xuống, mõm dựa vào bệ cột. Hai bàn tay trên giơ lên ngang vai, bàn tay phải có thể cầm chiếc tù và, còn bàn tay trái thì vẫn mở ra. Ba vật phụ thuộc khác của thần đều nằm rải rác trên nền. Người ta nhận ra một chiếc chùy có tay nắm, giống như chiếc chùy của hình Visnu ở Phong Lệ, một chiếc đĩa cakra hình vòng tròn nhưng có bốn nan hoa và một vật phụ thuộc giống như cột lửa (người ta có thể dễ dàng so sánh vật phụ thuộc kỳ lạ này với một chiếc tù và rất cách điệu)". Tuy chỉ dựa trên jata (cách búi tóc) của Siva - có bốn chuôi tóc tết ngang, J. Boisslier vẫn xếp tác phẩm Thạch Phố vào phong cách điêu khắc

Khương Mỹ (đầu thế kỷ X). Còn về tác phẩm lingodbhavamurti, thì chúng ta chỉ còn được biết qua mấy dòng thông báo và mô tả của H. Parmentier. Trong công trình "Thống kê khảo tả các di tích Chăm ở Trung Kỳ" (xuất bản năm 1909), H. Parmentier cho biết: "Hòn đá đã bị vỡ, mòn và bị vùi dưới cát ở bờ đầm Thủy Triệu, nằm trên đất làng Thủy Triệu, tổng Kim Dinh (gần ga Phan Rang, nay là ga Phan Rang - Tháp Chàm). Chắc phiến đá này là ở tháp Phan Rang và trước đây có lẽ là theo yêu cầu của ông Công sứ Briere mà ông Villeneuve đã cho chuyển ra đây để chuẩn bị chở vào Sài Gòn. Mảng duy nhất còn thấy được là phần quan trọng nhất của một trán cửa bị vỡ làm đôi. Kích thước của phiến đá nguyên là: rộng 1,60m và cao 1,30m. Tại phần giữa và phía trên có một cái đầu nhô ra, đội một mũ hình trụ, nhọn đầu. Bên trái là một hình nhỏ ngồi trên một con lợn lòi. Nhân vật này có bốn tay, hai chắp trước ngực, hai cầm những báu vật đưa lên cao, các vật đó đã bị mờ. Mảng kia, nay đã mất, thể hiện một hình thần Brahma ba đầu, tay chắp, đầu gối trái đưa lên, đầu gối phải gập lại, bên trên là một hình trang trí gì không rõ lắm". H. Parmentier cho biết, ông lấy những tư liệu về hòn đá Thủy Triệu là từ tài liệu của ông L. Finot, người đã trông thấy phiến đá đầy đủ, tuy đã vỡ, vào năm 1899². Theo F.D.K. Bosch và J. Boisslier, chiếc trán cửa Thạch Phố, xét về phương diện nghệ thuật tạc tượng, có một ý nghĩa quan trọng, bởi vì ở cả vùng Đông Nam châu Á, chỉ có ba tác phẩm thể hiện chủ đề lingodbhavamurti (hai của Chămpa và tác phẩm thứ ba kia là chiếc mí cửa tiền Angkor ở Vat Eng Khna, Campuchia)³. Trên mí cửa Vat Eng Khna: Siva choán phần trung tâm, Brahma và Visnu - hai bên góc, hamsa và con lợn lòi lẫn lộn với các cảnh lá⁴. Qua hai tác phẩm, đặc biệt là qua trán cửa Thạch Phố, F.D.K. Bosch và J. Boisslier nhấn mạnh tới sự gần gũi của các hình lingodbhava Chămpa với truyền thống Ấn Độ, đặc biệt là Nam Ấn.

Thế nhưng, như chúng tôi đã nói ở trên, rất tiếc là hai tác phẩm điêu khắc lingodbhavamurti của Chămpa đã được nhắc đến từ

gần nửa thế kỷ trước đây đã không còn biết ở đâu nữa (nhiều khả năng là đã mất?). Do vậy, cho đến nay, trán của Vân Trạch Hoà có thể đã trở thành tác phẩm điêu khắc đá duy nhất còn lại (dù chỉ một phần) của nghệ thuật Champa thể hiện chủ đề lingodbhavamurti. Hơn thế nữa, theo nghiên cứu của chúng tôi, tác phẩm này còn có niên đại xưa hơn Trạch Phố và rất gần với các văn bản văn học truyền thống của Ấn Độ về lingodbhava của Siva.

Câu chuyện Siva Purana đã kể cho chúng ta biết về việc linga của thần Siva đã được tôn kính như thế nào từ rất lâu trong buổi đầu, trước khi xuất hiện các thần và các rishi, nghĩa là vào thời kỳ trước sáng thế. Siva Purana bắt đầu câu chuyện của mình như sau: “Thần Visnu, nơi mà cả vũ trụ an nghỉ trước khi hiện hình, tỉnh giấc sau một giấc ngủ vũ trụ dài. Thần duỗi người ra, ngáp miệng và nhìn ra khoảng trống rỗng hỗn mang khởi thủy xung quanh bằng luồng sáng của cả trăm nghìn mặt trời phát ra từ cặp mắt của mình. Không có gì cả vào lúc đó, ngoài vẻ rờ rờ của thần. Thế nhưng, đột nhiên, thần nhận thấy còn có một ai đó cùng tồn tại với mình. Đó chính là vị thần sắc vàng có năm đầu được bao quanh bằng một vầng hào quang ánh sáng rực chiếu như cả một trăm ngàn mặt trời. Chính các *Kinh Vệ Đà* linh thiêng vang lên từ trung tâm ánh sáng này của nhân vật này.

Thần Visnu ngỡ ngàng khi thấy có một ai đấy mọc lên từ chính cái rốn của mình. Thần tự suy ngẫm: “điều gì đây đã có thể xảy ra vậy?” và cất tiếng hỏi: “Ta là đáng duy nhất, còn nhà ngươi là ai?”. Người kia đáp lại hệt như một tiếng vọng: “Ta là đáng duy nhất, còn nhà ngươi là ai?”.

Quả trứng vũ trụ tách ra làm đôi. Và, cuộc tranh cãi khùng khiếp nổ ra giữa hai tồn thể đầu tiên về việc ai trong hai người là trước nhất và mạnh nhất. Khi mà cuộc tranh cãi đạt tới đỉnh điểm, khiến hai người chỉ còn cách là lao vào cuộc đấu tay đôi sống mái với nhau, thì một chiếc cột lửa khổng lồ rực sáng trước mặt họ cùng tiếng gầm rú chói tai nhức óc.

Rực sáng như cả triệu mặt trời, chiếc cột lửa lớn dần lên một cách nhanh chóng và xuyên thủng qua các bầu trời bên trên và các thế giới bên dưới để rồi biến vào khoảng vô tận. Hai tồn thể khởi nguyên sững sốt bàng hoàng. Cuối cùng, khi đã trấn tĩnh lại, hai người quyết định tìm hiểu xem điều gì đã xảy ra đằng sau sự việc phức tạp này. Hai người đồng ý với nhau là, ai tìm ra cội nguồn của cột lửa, thì người đó là hùng mạnh nhất. Thế là, Visnu hoá thành con lợn đực dũi đất đào xuống phía dưới để tìm gốc của cột lửa, còn Brahma, người mọc ra từ rốn của Visnu, thì biến thành con ngỗng đực bay lên trên để tìm đỉnh cột lửa.

Con lợn rừng khoẻ mạnh đào, đào sâu mãi xuống dưới suốt hàng ngàn, hàng ngàn năm thần thánh, nhưng vẫn không tìm được đáy cột lửa. Đến một độ sâu không thể dò được, Visnu tình cờ gặp Anant (theo tiếng Sanskrit, anant có nghĩa là vô tận), vua của tất cả các loài rắn. Vua rắn khuyên người đào bới một mẻ Visnu: “Hãy từ bỏ cuộc tìm kiếm của ngài đi, vì chiếc cột lửa rực cháy này chính là hoá thân của Siva, đáng không có chân và không có đỉnh.” Visnu thừa nhận thất bại và ngoi lên.

Cũng trong khi đó, Brahma bay lên, bay lên mãi trong suốt nhiều, nhiều thời đại dài vô tận để tìm dấu tích của đỉnh cột lửa. Trên đường bay ngang qua những bầu trời cao chót vót, ngài gặp con bò khởi nguyên Surabhi (hay Kamadhenu). Bò khởi nguyên nói với Brahma rằng, đừng mất công vô ích tìm đỉnh cột lửa vì cột lửa này không có đầu và không có cuối. Brahma kiêu hãnh, vị chúa tể của các *Kinh Vệ Đà*, bằng mọi giá, muốn mình phải thắng Visnu trong cuộc đua tài này. Vốn là bậc thầy của ngôn từ và là người thuyết phục đầy tài năng, Brahma đã nói và khiến cho con bò cảm chấp nhận làm bằng chứng giả có lợi cho mình. Sau một hồi lưỡng lự, bò đồng ý nói rằng, bò đã nhìn thấy ngỗng hạ cánh xuống đỉnh chiếc cột lửa huyền bí. Vừa gặp Visnu, không để mất thời gian, Brahma đã tán tụng thành công của mình. Con bò cũng gật đầu chứng thực. Thế nhưng,

do lương tâm không sáng, bỏ lại vầy vầy đuôi tỏ ý phủ nhận. Đúng lúc đó, Siva Mahadev từ trong chiếc Lingam lửa bước ra để kết thúc cuộc tranh cãi giữa hai thần.

Quay về phía Visnu, thần Siva vĩ đại nói: "Vi ngài nói thật, nên ngài sẽ được tôn thờ, thậm chí như người ta tôn thờ tôi". Quay sang đấng Sáng Tạo, thần Siva nói: "Còn ngài, Brahma, vì nói dối, ngài không xứng đáng được tôn thờ." Tất nhiên, bò được tha thứ về tính yếu mềm của mình⁵.

Tại Ấn Độ, câu chuyện Lingodbhava còn được thể hiện khá nhiều và phổ biến trong điêu khắc Hin đư giáo. Theo các nhà nghiên cứu lịch sử mỹ thuật Ấn Độ, Lingodbhava xuất hiện trong hang Mugalrajapuram, tại Ellora, Rajasthan và Orissa, cũng như trong nghệ thuật điêu khắc Pallava và Chola. Cũng các nhà nghiên cứu cho biết, một trong những thể hiện sớm nhất về Lingodbhava là hình khắc trên cột ở Mogalrajapuram: hình ảnh Siva làm rối tung cả vũ trụ bằng hoá thân mình vào chiếc Lingam lửa khiến cả Brahma và Visnu cũng không hiểu nổi. Gần giống với tác phẩm của Mogalrajapuram là Lingodbhava của trường phái Pratihara tại Bảo tàng Ajmer. Hình ảnh về câu chuyện Lingodbhava được thể hiện khá nổi bật ở Ellora. Hình ảnh này cũng xuất hiện ở phía sau mỗi ngôi đền hay điện thờ (vimana) Chola. Một số tác phẩm Lingodbhava có niên đại sớm và tiêu biểu ở đây có một vẻ đẹp điêu khắc không thể quên được. Có thể dẫn ra đây một số tác phẩm Lingodbhava cụ thể: Lingodbhava thế kỷ X, xuất xứ Đông Chalukya, Bảo tàng Victoria Jubilee, Bezwada; Lingodbhava thế kỷ X, xuất xứ Rajasthan, Gurjara- Pratihara, Bảo tàng Khảo cổ học Rajputana, Ajmer; Lingodbhava ở Ellora, Lingodbhava đền thờ Darasuram...⁶

Như vậy, với một phần chiếc trán cửa được tìm thấy ở Vân Trạch Hoà, một lần nữa chúng ta phát hiện ra trong nền điêu khắc cổ Champa thêm một tác phẩm điêu khắc thể hiện câu chuyện huyền thoại Lingodbhava về chiếc cột lửa Lingam, biểu tượng vĩ đại đầy sức mạnh và được tôn sùng của thần Siva.

Rất tiếc là chiếc trán cửa đã mất phần giữa và phần bên phải, nên chúng ta không được thấy hai hình ảnh còn lại của huyền thoại: hình chiếc cột lửa Lingam vĩ đại rực cháy và hình đấng sáng tạo Brahma cưỡi ngỗng bay lên tìm đỉnh của cột lửa. Thế nhưng, chỉ với một phần còn lại, trán cửa Vân Trạch Hoà, cho đến nay, là tác phẩm điêu khắc duy nhất còn lại trong nền nghệ thuật cổ Champa thể hiện huyền thoại cột lửa Lingam của thần Siva. Và, không chỉ là duy nhất còn lại, trán cửa Vân Trạch Hoà còn là một trong những tác phẩm điêu khắc đá có niên đại xưa nhất trong lịch sử nghệ thuật cổ Champa.

Trước hết, rất dễ nhận thấy ở thần Visnu của Vân Trạch Hoà một số chi tiết trang phục và trang sức đặc trưng của nghệ thuật điêu khắc Champa thế kỷ VII - VIII (phong cách cổ hay phong cách Mỹ Sơn E1). Thần Visnu ở Vân Trạch Hoà đội trên đầu một chiếc mũ (mukuta) cứng thật sự, với phần trên giữ búi tóc là một hình trụ sáu cạnh khá cao, hơi thắt ở giữa và nở ra ở phần đầu thành hai vành khăn rồi mới thắt lại thành chóp; còn phần dưới ôm quanh trán lại là một vương miện



Trán cửa Vân Trạch Hoà - Hiện vật Bảo tàng Tổng hợp Thừa Thiên Huế - Ảnh: Tác giả

được trang trí bằng ba đoá hoa tròn (một ở giữa trán, hai ở hai bên trán). Có thể thấy, mukuta của thần Visnu ở Vân Trạch Hoà rất giống mukuta của tượng thần Visnu đứng, bốn tay, bằng đá có xuất xứ từ Đa Nghi, Quảng Trị (hiện ở Bảo tàng Điêu khắc Chăm Đà Nẵng, số: 8. 1). Đôi hoa tai nặng hình đoá hoa tròn thả trên vai, chiếc vòng cổ lớn mang hình các cánh hoa, các vòng hạt cườm đeo ở cổ tay, vòng đeo bắp tay có hình một đoá hoa tròn lớn... của thần Visnu ở Vân Trạch Hoà cũng rất giống với cách thể hiện trên các nhân vật trên bệ thờ Mỹ Sơn E1 giữa thế kỷ VII (hình người múa khăn ở bậc tam cấp), của tượng Ganesa thế kỷ VII có xuất xứ Mỹ Sơn E5 (hiện ở Bảo tàng điêu khắc Chăm Đà Nẵng, số: 5.1), của các nhân vật ở trán cửa Mỹ Sơn C1 (hiện vẫn ở Mỹ Sơn, số: MS.293) thế kỷ VIII thể hiện Siva múa (Parvati, người đánh trống...). Rồi thì, cách thể hiện khối hình cơ thể của người (thần Visnu) và con vật (lợn rừng) một cách rất tự nhiên và sống động cũng góp phần khẳng định tác phẩm Vân Trạch Hoà vào phong cách điêu khắc cổ Mỹ Sơn E1 (thế kỷ VII - VIII). Đặc biệt, những nét đặc tả rất đặc trưng trên khuôn mặt thần Visnu ở Vân Trạch Hoà, về cơ bản, rất giống những đặc trưng của phong cách Mỹ Sơn E1: hàng lông mày lớn giao nhau ở sống mũi, hai mắt lớn có con ngươi tròn, bộ râu mép dày (có thể so sánh với các nhân vật được thể hiện ở đài thờ và mí cửa Mỹ Sơn E1 - những tác phẩm điêu khắc tiêu biểu nhất của phong cách Mỹ Sơn E1)⁷.

Như vậy, qua những biểu hiện trên trang phục, qua cách thức mô tả khuôn mặt cũng như nghệ thuật thể hiện các khối hình cơ thể của người và vật, theo chúng tôi, có thể xếp tác phẩm Lingodbhava của Vân Trạch Hoà vào phong cách nghệ thuật Mỹ Sơn E1 (629-757). Vì nhiều biểu hiện nghệ thuật và nhiều chi tiết phục sức của thần Visnu còn rất gần với của các tác phẩm tiêu biểu của phong cách cổ Mỹ Sơn E1, chúng tôi cho rằng, tác phẩm Lingodbhava Vân Trạch Hoà có thể có niên đại giữa thế kỷ VII. Và, cũng thật lý thú, với phát hiện ra tác phẩm điêu khắc

Ligodbhava ở Vân Trạch Hoà, một lần nữa có thể nhận thấy, nghệ thuật điêu khắc cổ Chăm-pa, nếu so với các nền nghệ thuật cổ khác ở Đông Nam Á, có gần bó nhiều hơn và rộng hơn với những truyền thống nghệ thuật Hindu giáo của Ấn Độ.

Như những tác phẩm Ligodbhava của Ấn Độ mà các nhà nghiên cứu thường hay dẫn ra và giới thiệu, chiếc trán cửa Vân Trạch Hoà cũng bám rất sát vào văn bản nói về sự tích huyền thoại để thể hiện ra bằng ngôn ngữ tạo hình. Thế nhưng, trong tác phẩm điêu khắc Vân Trạch Hoà, câu chuyện của Ấn Độ được thể hiện theo cách thức và ngôn ngữ nghệ thuật của người Chăm-pa: nơi câu chuyện xuất hiện là trên trán cửa ra vào, một trong những yếu tố trang trí kiến trúc tiêu biểu và rất riêng của các đền tháp cổ Chăm-pa, chứ không phải trên các cột hay trên mặt tường bên trong các đền thờ như ở Ấn Độ⁸; ngôn ngữ nghệ thuật thể hiện và những biểu hiện về mặt phong cách là ngôn ngữ và phong cách điêu khắc của giai đoạn và phong cách cổ nhất của nghệ thuật Chăm-pa: phong cách Mỹ Sơn E1 (thế kỷ VII - VIII). Như vậy, nghệ thuật điêu khắc cổ Chăm-pa, với một phần chiếc trán cửa còn lại ở Vân Trạch Hoà, đã đóng góp cho kho tàng di sản nghệ thuật Chăm-pa và Đông Nam Á nói riêng và cho nền nghệ thuật Ấn Độ giáo thế giới nói chung thêm một tác phẩm thể hiện chủ đề Lingodbhavamurti của thần Siva đẹp, độc đáo và cổ xưa. Do vậy, chiếc trán cửa đá Vân Trạch Hoà cần phải được bảo vệ và trân trọng như một trong những tác phẩm nghệ thuật điêu khắc cổ Chăm-pa đặc biệt.

Không chỉ trong nghệ thuật điêu khắc, mà trong bia ký cổ Chăm-pa, cũng có những dòng mô tả rất sống động về uy lực siêu phàm của Sivalinga. Ví dụ, trong bia ký Hóa Quê có đoạn: "Kính chào! cầu cho các linga của Người (Siva), dù mang những hình thù khác nhau, tạo ra sự phồn vinh cho cả thế giới, mà huy hoàng rực rỡ ngày ngày xưa tan bóng tối, hay nỗi sợ hãi mà những kẻ xấu xa tạo ra trên thế gian và luôn là đối tượng đáng sùng kính đối với các nhà yogi (các nhà tu khổ

hạnh), những người dù nổi danh nhờ những công đức khổ luyện từ những thời xa xưa, nhưng vẫn chưa mệt mỏi, mãi mãi tồn tại vì sự phồn vinh của tất cả chúng sinh cư ngụ ở ba thế giới. Cái linga nguyên sơ của Người không có đầu, không có giữa và không có cuối luôn được tôn sùng bởi tất cả mọi vật chuyển động và không chuyển động và luôn tồn tại cho sự yên bình của tất cả các thế giới. Cái linga của Người luôn đem lợi ích đến cho mọi tạo hóa, luôn ban phát sự giải thoát cho tất cả những ai ngưỡng mộ mà không cần một nguyên do nào cả, sẽ mãi mãi là chiến thắng. Cái linga của Người - cái vượt khỏi trần thế và có khoảng không làm chân trời, cái chiếu sáng hình cầu được bao quanh bởi vô vàn những tinh linh (bhuta) phụ thuộc; và sự huy hoàng của Người, được mặt trăng, mặt trời và các tinh tú dành cho sự tôn kính, luôn ban phát lợi ích và bảo vệ thế giới này. Những ai, thậm chí dù chỉ một lần cúi lạy những linga này và bày tỏ ước muốn, đều được toại nguyện. Họ sẽ được những người mộ đạo ca ngợi và, trên thiên giới, họ cũng được các thần kính trọng như các thần. Đầu dưới của chiếc linga chiến thắng, vì chiều sâu vĩ đại nên không ai cố mà tới được, ngay cả người đó là Hari khi biến thành con lợn đực; dù rằng đã thực hành yoga điều luyện mà Hari vẫn không thôi ước muốn ân huệ của Siva. Thần Brahma kiêu hãnh, cho dù nổi danh về trầm tư và đức tính anh hùng, cũng không thể biết được đầu trên của linga từ phía trên; vì sự ngu dốt đó mà thần không khỏi không muốn ân huệ của Siva. Người đã nói những lời sau đây cho Visnu và Brahma, khi Người nhận thấy mặt mũi của họ tái nhợt đi như những đóa sen bị sương giá làm úa tàn vì bề mặt, vì ngu dốt: "Này Govinda và Brahma! các người còn làm được gì nữa, dù là việc nhỏ? Ai muốn biết đáy và đỉnh của ta thì chỉ cần tỏ lòng tôn kính ta thôi chứ không cần phải làm gì khác". Nghe xong những lời nói oai nghiêm trên, Visnu và Brahma cúi đầu với lòng tôn kính trước vị thần tuyệt hảo. Với khuôn mặt rạng rỡ như đóa sen được mặt trời đánh thức dậy, hai thần nói ra những lời sau:

"Ngài, vị thần vĩ đại của các thần, hay ban ân huệ cho chúng tôi". Ngay sau đó, Người đã cho hai vị thần kia biết khuôn mặt của mình nhô ra từ phần giữa của chiếc linga rực rỡ chói lọi với ba con mắt như lửa, mặt trăng và mặt trời. Theo chỉ dẫn của Người, sau đấy, Brahma và Hari đã kết thành một với Người, Brahma đứng bên phải và Hari - bên trái"⁹./

N.V.D

Chú thích:

- 1- F.D.K. Bosch, Notes archeologiques, *La lingodbhavamurti de Siva en Indochine*, B.E.F.E.O, XXXI, tr. 491 và các trang tiếp.
- 2- H. Parmentier, *Inventaire descriptif Monuments des Cams du Annam* (I.M.C.A), Paris, 1909, I, tr. 96.
- 3- J. Boisslier, *La statuaire du Champa*, EFEO, Paris, 1963, tr. 170 - 171.
- 4- Xem bài của J. Boisslier, trong *Art. As. XIX*, 3/4, fig.1.
- 5- Dẫn theo Wolf-Dieter Stori, *Shiva, the wild god of power and ecstasy*, Inter Traditions India, Mumbai, 2004, tr. 69 - 70.
- 6- Calambur Sivaramamurti, *The Art of India*, Harry N. Abrams, Inc., Publishers, New York, 1977, tr. 78, 479, 506... Hình: 269, 286...
- 7- Về phong cách Mỹ Sơn E1, xem Jean Boisslier, *La statuaire du Champa - Recherches sur les cultes et l'iconographie*, EFEO, Paris, 1963, tr. 33- 60.
- 8- Ví dụ, hình ảnh Lingodbhava thế kỷ X của Bảo tàng Khảo cổ học Ajmer có xuất xứ từ ngôi đền Gurjara - Pratihara (thuộc Rajasthan) được thể hiện trên một trụ đá, với hình chiếc cột Lingam ở chính giữa cùng hai nhân vật đứng hai bên là Brahma (bên phải) và Visnu (bên trái); tác phẩm điêu khắc Lingodbhava của Ellora là hình điêu khắc trang trí trong một am thất; Lingodbhava của Pullamangai (thuộc truyền thống nghệ thuật Pallava) thì là hình điêu khắc trang trí trên chân cột đá bên trong đền thờ; Lingodbhava của đền Ardhanarisvara (thuộc Tivuravur) là hình điêu khắc trong khám thờ... Tất nhiên, các tác phẩm điêu khắc Ấn Độ này mô tả khá cụ thể nội dung được kể trong Siva purana.
- 9- Karl-Heinz Golzio, *Inscriptions of Campa*, Shaker Verlag, Aachen, 2004, tr. 104.